Giằng co phiên cuối năm

Chuyên viên phân tích
Nghiêm Phú Cường
cuong.nghiemphu@mbs.com.vn

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)

Nhận định thị trường

Mở cửa phiên đầu tuần, phái sinh giao dịch giằng co với xu hướng giảm điểm nhẹ, chốt phiên giảm -3,3 điểm về 1.345,2 điểm. Thanh khoản giao dịch phái sinh sụt giảm mạnh cùng với Basis đảo chiều sang âm -3,3 điểm. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng hơn 1.800 hợp đồng.

Phiên giao dịch cuối năm, phái sinh có thể biến động trong phiên mạnh khi ngày cuối cùng chốt NAV cuối năm. Chiến lược giao dịch LONG tại vùng 1.340 – 1.345, cắt lỗ khi giảm qua 1.337 điểm. Chiến lược giao dịch SHORT tại vùng cản 1.350 – 1.355 điểm, cắt lỗ khi vượt qua 1.358 điểm.

Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	LONG	SHORT
Hỗ trợ	1.340 - 1.345	1.350 - 1.355
Kháng cự	1.350 - 1.355	1.340 - 1.345

Chiến lược đầu tư

Chiến lược giao dịch trong ngày	Phiên giao dịch cuối năm, phái sinh có thể biến động trong phiên mạnh khi ngày cuối cùng chốt NAV cuối năm. Chiến lược giao dịch LONG tại vùng 1.340 – 1.345, cắt lỗ khi giảm qua 1.337 điểm. Chiến lược giao dịch SHORT tại vùng cản 1.350 – 1.355 điểm, cắt lỗ khi vượt qua 1.358 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	LONG tại các nhịp điều chỉnh với kỳ vọng phái sinh tăng điểm lên 1.380 điểm

Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
Vn-Index	1.272,02	-3,12	-0,24%
VN30	1.347,35	0,51	0,04%

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	42.992,21	-333,59	-0,77%
S&P500	5.970,84	-66,75	-1,11%
S&P 500 VIX	17,19	1,24	7,77%
Nikkei 225	39.968,00	-309,50	-0,77%
Kospi	2.399,49	-5,28	-0,22%
Shanghai	3.407,33	7,19	0,21%
Hang Seng	20.041,42	-49,04	-0,24%
FTSE 100	8.133,35	-16,43	-0,20%
DAX	19.958,99	0,36	0,00%
CAC 40	7.362,74	7,37	0,10%

Thị trường hàng hóa

Vàng	2.626,06	-5,84	-0,22%
Dầu WTI	70,36	-0,24	-0,34%
Dầu Brent	73,55	-0,24	-0,33%

HĐTL chỉ số VN30

Index	Last	Chg.	Basis
VN30F2501	1.345,2	-3,30	-2,15
VN30F2502	1.347,0	-9,30	-0,35
VN30F2503	1.349,9	-4,10	2,55
VN30F2506	1.353,2	-3,80	5,85

Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)

Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1.347,35	0,51		
VN30F2501	16/01/2025	17	94.688	46.682	1.345,2	-3,3	1348,11	2,91
VN30F2502	20/02/2025	52	289	294	1.347,0	-9,3	1349,78	2,78
VN30F2503	20/03/2025	80	124	656	1.349,9	-4,1	1351,12	1,22
VN30F2506	19/06/2025	171	134	624	1.353,2	-3,8	1355,48	2,28

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)

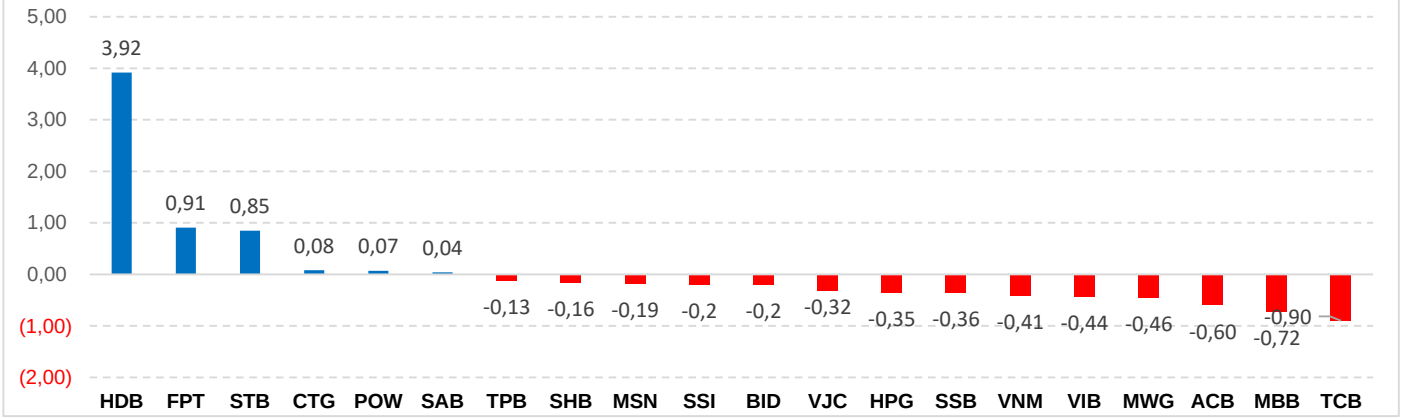

Tuyên bố miễn trách nhiệm:
Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.